

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2019/HS-ST
Ngày 24-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mã Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hồng Hải.

Bà Hoàng Phương Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Anh, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nguyệt, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 492/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Bùi Minh C, sinh ngày 08 tháng 5 năm 1983 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 9, phố H, phường G, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở: Tổ 14, phường H1, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12 phổ thông; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Dương C1, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị L (đã chết); có vợ là Phạm Thị Hồng H, sinh năm 1990 và 02 con; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09-5-2019, đến ngày 05-8-2019 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh; có mặt.

2. Nông Phương T, sinh ngày 17 tháng 9 năm 1986 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 6, phường G1, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở: Tổ 25, phường G, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: kế toán; trình độ văn hoá: lớp 12/12 phổ thông; dân tộc: Tày; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn H1, sinh năm 1960 và bà Bế Thị L1, sinh năm

1965; có chồng là Trương Văn L2, sinh năm 1986 và 01 con; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16-5-2019 đến nay; có mặt.

3. Hoàng Hải V, sinh ngày 30 tháng 12 năm 1986 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 25, phường G, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở: Tổ 14, phường G, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: kế toán; trình độ văn hoá: lớp 12/12 phổ thông; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hải Q, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1962; có chồng là Nông Hữu D (đã chết) và 01 con; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04-6-2019 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Đỗ Văn Q1, sinh năm 1977, nơi cư trú: Tổ 17, phường X, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

2. Nông Vĩnh H2, sinh năm 1983, nơi cư trú: Tổ 19, phường G1, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06 tháng 5 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng nhận được đơn trình báo của bà Nông Thị Th, sinh năm 1970, cư trú tại tổ 15, phường G1, thành phố C, tỉnh Cao Bằng tố giác Bùi Minh C có hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Ngày 08-5-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Minh C. Qua khám xét đã phát hiện thu giữ nhiều đồ vật, tài liệu liên quan đến việc đánh bạc cùng một số giấy tờ vay mượn khác. Bùi Minh C khai nhận đã có hành vi nhận đặt cược số lô, số đề với Nông Phương T, ngay sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã tiến hành khám xét chỗ ở của T, thu giữ các đồ vật, tài liệu liên quan.

Ngày 14-5-2019 và 22-5-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã triệu tập Hoàng Hải V là người đã cùng Nông Phương T lập bảng ghi số lô, số đề đánh bạc với Bùi Minh C, thu giữ một số đồ vật, tài sản liên quan.

Quá trình điều tra, Bùi Minh C, Nông Phương T và Hoàng Hải V khai nhận: Để kiếm thêm thu nhập, từ cuối tháng 4-2019 C nhận đặt cược số lô, số đề của người chơi số lô, số đề để tự cân đối nhằm kiếm lợi nhuận thông qua việc sử dụng điện thoại di động gửi tin nhắn, lấy hai số cuối của giải đặc biệt kết quả số số Miền Bắc để đối chiếu làm căn cứ trúng thưởng số lô, số đề, thoả thuận với người chơi tỷ lệ được thua đề là 1/70, tương đương nếu đánh đề trúng 1.000 đồng thì được trả

70.000 đồng; 01 điểm lô tương đương 22.000 đồng, tỷ lệ ăn thua là 1/80, nếu trúng 01 điểm lô thì được trả 80.000 đồng, việc thanh toán cho nhau vào chiều ngày hôm sau. Sau khi thống nhất cách thức đánh lô, đề, Bùi Minh C đã sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 màu vàng hồng có số thuê bao 0353236xxx để nhận các tin nhắn của những người chơi lô, đề gửi đến. Kết quả điều tra đã xác định được từ ngày 29-4-2019 đến ngày 08-5-2019, sau khi đã thống nhất được số lô, đề Hoàng Hải V dùng điện thoại có số thuê bao 0987202xxx và Nông Phương T dùng điện thoại có số thuê bao 0975446xxx gửi tin nhắn đến số thuê bao 0353236xxx của Bùi Minh C để đặt cược lô, đề, cụ thể như sau:

Ngày 29-4-2019, T và V nhắn tin đặt cược với C số tiền 5.400.000 đồng, căn cứ kết quả quay số xổ kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó T và V trúng thưởng 7.000.000 đồng;

Ngày 01-5-2019, T và V nhắn tin đặt cược với C số tiền 6.550.000 đồng, căn cứ kết quả quay thưởng, T và V trúng thưởng 3.500.000 đồng;

Ngày 02-5-2019, số tiền đặt cược là 8.650.000 đồng, số tiền trúng thưởng 3.500.000 đồng;

Ngày 03-5-2019, số tiền đặt cược là 8.500.000 đồng, số tiền trúng thưởng 7.000.000 đồng;

Ngày 04-5-2019, số tiền đặt cược là 3.250.000 đồng, số tiền trúng thưởng 3.500.000 đồng;

Ngày 05-5-2019, số tiền đặt cược là 8.600.000 đồng, T và V không trúng thưởng;

Ngày 06-5-2019, số tiền đặt cược là 10.000.000 đồng, T và V không trúng thưởng;

Ngày 07-5-2019, số tiền đặt cược 7.000.000 đồng, số tiền trúng thưởng 7.000.000 đồng;

Ngày 08-5-2019, số tiền đặt cược là 8.700.000 đồng, số tiền trúng thưởng 10.500.000 đồng.

Trong 09 ngày, Bùi Minh C đã nhận đặt cược đánh số lô, số đề với Nông Phương T và Hoàng Hải V tổng số tiền 66.650.000 đồng, Hoàng Hải V và Nông Phương T trúng thưởng số lô, số đề là 42.000.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 108.650.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Bùi Minh C, Nông Phương T và Hoàng Hải V đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng khởi tố để điều tra về hành vi đánh bạc. Ngày 06-9-2019, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Cao Bằng ban hành Bản kết luận điều tra, chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đề nghị truy tố trước pháp luật đối với Bùi Minh C và đồng phạm.

Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Minh C, Nông Phương T và Hoàng Hải V đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Ngày 25-9-2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ra Cáo trạng số: 42/CT-VKSCB-P2 truy tố Bùi Minh C, Nông Phương T, Hoàng Hải V về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội khẳng định Cáo trạng truy tố Bùi Minh C, Nông Phương T và Hoàng Hải V là có căn cứ, đúng pháp luật và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Bùi Minh C, Nông Phương T, Hoàng Hải V về tội “Đánh bạc”; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Bùi Minh C, Nông Phương T, Hoàng Hải V phạm tội đánh bạc; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt tiền: Bùi Minh C, Nông Phương T, Hoàng Hải V mỗi bị cáo từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Samsung màu hồng; 01 điện thoại Vertu màu vàng nâu; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen của C; 01 điện thoại OPPO màu trắng của V; truy thu số tiền 42.000.000 đồng trùng lô, đề của T và V, mỗi bị cáo chịu 21.000.000 đồng; số tiền 24.650.000 đồng thu lời bất chính của C; trả lại 15.000.000 đồng và các tài sản, giấy tờ khác không liên quan cho C nhưng tạm giữ số tiền để bảo đảm thi hành án; trả lại cho Đỗ Văn Q1 01 điện thoại; trả lại cho Nông Vĩnh H2 01 chứng minh nhân dân; tịch thu tiêu hủy những giấy tờ có nội dung liên quan đến lô, đề. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Minh C trình bày lời bào chữa: Do có hai con nhỏ, hoàn cảnh khó khăn nên nhận đặt cược số lô, số đề, nay biết hành vi của mình là sai trái, đã ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất. Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong muốn được hưởng mức án thấp nhất để trở thành một công dân tốt.

Bị cáo Nông Phương T và Hoàng Hải V trình bày lời bào chữa: Bị cáo biết hành vi của mình là trái pháp luật, xin hứa không có hành vi như vậy nữa, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất. Trong lời nói sau cùng, cả hai bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, các bị cáo Bùi Minh C, Nông Phương T, Hoàng Hải V và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Bùi Minh C, Nông Phương T, Hoàng Hải V hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án như lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, nội dung các tin nhắn trong điện thoại của các bị cáo liên quan đến việc gửi, nhận tin nhắn đặt cược đánh số lô, số đề; Biên bản kết quả sổ số kiến thiết Miền Bắc từ ngày 29-4-2019 đến ngày 08-4-2019 và đã có đủ căn cứ kết luận: Từ ngày 29-4-2019 đến ngày 08-5-2019 Bùi Minh C đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức nhận số lô, số đề từ Nông Phương T, Hoàng Hải V thông qua việc dùng điện thoại di động gửi tin nhắn đề cá cược. Tổng số tiền các bị cáo đã đánh bạc trong 09 ngày là 108.650.000 đồng, trong đó lần đánh ít nhất là 6.750.000 đồng (ngày 04-5-2019), lần đánh nhiều nhất là 19.200.000 đồng (ngày 08-5-2019).

Hành vi đánh bạc của các bị cáo Bùi Minh C, Nông Phương T, Hoàng Hải V đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích, động cơ phạm tội là nhằm kiếm tiền bất hợp pháp bằng hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi phạm tội của các bị cáo Bùi Minh C, Nông Phương T, Hoàng Hải V đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Bùi Minh C, Nông Phương T, Hoàng Hải V về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Bùi Minh C, Nông Phương T, Hoàng Hải V đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý trước pháp luật để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ở địa phương.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Bùi Minh C, Nông Phương T, Hoàng Hải V đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, cả ba bị cáo đều có 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 và 01 tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần giảm một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc tù có thời hạn mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ để răn đe giáo dục các bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Hội đồng xét xử đã quyết định áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không tiếp tục áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước những chiếc điện thoại dùng liên lạc thực hiện tội phạm bao gồm: 01 (một) điện thoại Samsung màu hồng; 01 (một) điện thoại di động Vertu, màu vàng nâu; 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen (*tạm giữ của Bùi Minh C*); 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A8 Stat màu trắng (*tạm giữ của Nông Phương T*); 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng (*tạm giữ của Hoàng Hải V*).

Truy thu số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có đối với Bùi Minh C là 24.650.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 42.000.000 đồng T và V trúng thưởng số lô, số đề, trong 09 ngày T, V đã đặt cược tổng số tiền 66.650.000 đồng với Bùi Minh C và thỏa thuận với nhau ngày hôm sau thanh toán tiền đặt cược, tiền trúng thưởng. Sau khi đối trừ tiền đặt cược và tiền trúng thưởng, T, V bị thua bạc với số tiền 24.650.000 đồng bằng số tiền C thu lợi bất chính nên thực tế T, V không được hưởng lợi bất chính từ hành vi đánh bạc, do vậy không truy thu khoản tiền trên để nộp ngân sách Nhà nước.

Tạm giữ 15.000.000 đồng của Bùi Minh C; 11.000.000 đồng của Nông Phương T để bảo đảm thi hành án.

Trả cho Bùi Minh C 01 (một) điện thoại di động Iphone 6; 01 (một) bộ máy tính Dell gồm 01 màn hình, 01 bàn phím, 01 chuột có dây nhãn hiệu Fuheh, 01 cây máy tính; 01 (một) thẻ AgriBank; 01 (một) chứng minh nhân dân.

Trả cho Đỗ Văn Q1 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng hiệu IPHONE.

Trả cho Nông Vĩnh H2 01 (một) giấy chứng minh nhân dân có số 080450243.

[6] Về án phí: Bị cáo Bùi Minh C, Nông Phương T, Hoàng Hải V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Minh C, Nông Phương T, Hoàng Hải V phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Minh C 40.000.000 đồng; Nông

Phương T 30.000.000 đồng; Hoàng Hải V 30.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

2. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại Samsung màu hồng, có số IMEL 1: 353793104501xxx, IMEL 2: 353794104501xxx, kèm 01 sim; 01 (một) điện thoại di động có ghi chữ Vertu, màu vàng nâu, có phím bấm, kèm 01 sim, số IMEL:355711025065xxx; 01 (một) điện thoại di động Iphone, màu đen, có số IMEL: 353807086436xxx, kèm 01 sim (*tạm giữ của Bùi Minh C*); 01 (một) điện thoại Samsung, màu trắng, có số IMEL 1: 3565630904012xxx, kèm 02 sim điện thoại (*tạm giữ của Nông Phương T*); 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, hiệu OPPO màu trắng, có số IMEL: 861076031408xxx, và 01 sim (*tạm giữ của Hoàng Hải V*).

Truy thu số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có đối với Bùi Minh C là 24.650.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Trả cho Bùi Minh C 15.000.000 đồng; Nông Phương T 11.000.000 đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Trả cho Bùi Minh C 01 (một) điện thoại di động Iphone có số IMEL: 356984061644xxx, số IMEL vỏ sau: 354434063072xxx, kèm 01 sim; 01 (một) bộ máy tính Dell gồm 01 màn hình, 01 bàn phím, 01 chuột có dây nhãn hiệu Fuheh, 01 cây máy tính; 01 (một) thẻ AgriBank mang tên Bùi Minh C có số 9704050953275xxx; 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Bùi Minh C có số 080450xxx;

Trả cho Đỗ Văn Q1 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng hiệu IPHONE, có số IMEL: 353328073544xxx, kèm 01 sim.

Trả cho Nông Vĩnh H2 01 (một) giấy chứng minh nhân dân có số 080450xxx.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 60 ngày 30-9-2019 và Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 22-10-2019.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Bùi Minh C, Nông Phương T, Hoàng Hải V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi người 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo Bùi Minh C, Nông Phương T, Hoàng Hải V có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án hình sự sơ thẩm trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ công an tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh CB;
- Sở Tư pháp CB;
- Cục THA dân sự;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mã Văn Quân